

CÔNG TY CP SCI  
SCI JOINT STCOK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

Số: 23/2026/CBTT-SCI  
No.: 23/2026/CBTT-SCI

Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2026  
Hanoi, day 13 month 04 year 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**  
**EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

*To: Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/Name of organization: Công ty cổ phần SCI / SCI Joint Stock Company  
- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: S99  
- Địa chỉ/Address: Tầng 3 tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Từ Liêm, Tp Hà Nội/ 3<sup>rd</sup> Floor Tower C, Golden Palace Building, Me Tri Street, Tu Liem Ward, Ha Noi City.  
- Điện thoại liên hệ/Tel.: (+8424) 37684495  
- E-mail: sci@scigroup.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Nghị quyết HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/ Resolution of the BOD Regarding the amendment and supplement of documents for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 13/04/2026 tại đường dẫn <https://scigroup.vn/quan-he-co-dong#thong-tin-cong-bo>/This information was published on the company's website on 13/04/2026 (date), as in the link : <https://scigroup.vn/en/quan-he-co-dong#information-disclosure>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

**Tài liệu đính kèm/Attached documents:**

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố/  
Documents on disclosed information.

**Đại diện tổ chức**  
**Người UQ CBTT**  
Person authorized to disclose information



*Phan Dương Mạnh*



CÔNG TY CỔ PHẦN SCI

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Tel: (+8424) 3768 4495

Email: sci@scigroup.vn

Website: www.scigroup.vn

Số: 05/2026/NQ-SCI-HĐQT

Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2026

## NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua sửa đổi bổ sung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SCI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần SCI;
- Căn cứ biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 13/04/2026 đã được nhất trí thông qua.

### QUYẾT NGHỊ

**Điều 1:** Thông qua việc sửa đổi bổ sung tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 gồm các tài liệu dưới đây:

- Báo cáo của Tổng Giám đốc về hoạt động công ty năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.
- Dự thảo Tờ trình 11/20206/TTr-SCI-BOD về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2026.

**Điều 2:** Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký; Hội đồng quản trị và các đơn vị, các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2 (t/hiện)

- CBTT;

- Lưu HĐQT.



Nguyễn Công Hùng

**CÔNG TY CỔ PHẦN SCI**

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Đình, phường Từ Liêm, Hà Nội

Tel: (+84-24) 3768 4495

Email: sci@scigroup.vn

Website: www.scigroup.vn

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2026.

**DRAFT****BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC  
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH  
HOẠT ĐỘNG NĂM 2026.****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SCI**

Thực hiện Nghị quyết số 01/2025/NQ-SCI-ĐHĐCĐ ngày 10/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần SCI xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 về hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần SCI như sau:

**PHẦN 1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025****I. Các chỉ tiêu chủ yếu****a. Tổ hợp SCI**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ (%) HT
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	1.960.000	1.131.300	57,72
2	Tổng giá trị đầu tư	10 <sup>6</sup> đ	620.455	516.170	83,19
3	Doanh thu hợp nhất	10 <sup>6</sup> đ	2.024.000	1.520.300	75,11
4	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	133.500	136.500	102,25

**b. Riêng Công ty mẹ.**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ (%) HT
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	1.205.000	672.100	55,78
2	Tổng giá trị đầu tư	10 <sup>6</sup> đ	520.455	477.300	91,71
3	Tổng doanh thu	10 <sup>6</sup> đ	1.293.000	919.900	71,14
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	43.670	61.300	140,37
5	Trả cổ tức	%	5%	5%	

**II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025****II.1. Thực hiện thi công xây lắp chủ yếu****1. Hợp đồng tổng thầu EPC Dự án Thủy điện Nậm Sam 3**



- Hoàn thành COD toàn bộ dự án.

## **2. Hợp đồng tổng thầu EPC Dự án Thủy điện Nậm Mô 2**

- Đập chính: Hoàn thành 100%
- Hầm dẫn nước: Hoàn thành 100%
- Nhà máy: Hoàn thành 92%
- Cơ khí thủy công và thiết bị nâng hạ: Hoàn thành 99%
- Lắp đặt thiết bị cơ điện: Hoàn thành 15%
- Toàn dự án: Hoàn thành 92%

## **3. Hợp đồng tổng thầu EPC Dự án Thủy điện Nậm Sam 3A**

- Đập chính RCC: Hoàn thành 9%
- Nhà máy: Hoàn thành 17%
- Cơ khí thủy công: Hoàn thành 5%
- Toàn dự án: Hoàn thành 13%

## **4. Hợp đồng tổng thầu EPC Dự án Thủy điện Nậm Mô 1**

- Đang thực hiện huy động thiết bị thi công và triển khai các công trình phụ trợ.

## **II.2. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư**

### **1. Cụm dự án thủy điện Nam Khian 1, Nam Khian 2, Nam Khian 3**

#### **a. Thông tin dự án:**

- Địa điểm: Tỉnh Xiêng Khoảng, Lào.
- Quy mô công suất (85 MW): Nam Khian 1 – 25 MW, Nam Khian 2 – 35 MW, Nam Khian 3 – 25 MW.

#### **b. Thực hiện đầu tư:**

- Giao Công ty TNHH SCI Năng lượng thông qua Công ty cổ phần SCI Việt Lào phát triển các dự án trên. Hiện đang triển khai các công tác, thủ tục pháp lý đầu tư theo PDA và chủ trương mua bán điện .../.

### **2. Cụm dự án thủy điện Nam Lan 1, Nam Lan 2, Hạ lưu Nam Neun**

#### **a. Thông tin dự án:**

- Địa điểm: Tỉnh Xiêng Khoảng, Lào.
- Quy mô công suất (80 MW): Nam Lan 1 (20 MW), Nam Lan 2 (10 MW), Hạ lưu Nậm Neun (50 MW).

- b. Thực hiện đầu tư: Giao công ty TNHH SCI Năng lượng thông qua Công ty cổ phần SCI Việt Lào phát triển các dự án trên. Hiện đang đàm phán hợp đồng phát triển dự



án (PDA), chủ trương mua bán điện và các thủ tục pháp lý khác liên quan

### **3. Dự án Nhà máy điện gió SCI Hướng Việt**

a. Thông tin dự án:

- Địa điểm: Tỉnh Quảng Trị.
- Quy mô công suất: 26 MW.

b. Thực hiện đầu tư:

- Công ty cổ phần SCI Quảng Trị đã được chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án vào tháng 12 năm 2025.
- Đang triển khai khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi và các công tác chuẩn bị đầu tư.

### **4. Dự án Nhà máy điện gió SCI Tân Thành**

a. Thông tin dự án:

- Địa điểm: Tỉnh Quảng Trị.
- Quy mô công suất: 30 MW.

b. Thực hiện đầu tư:

- Công ty cổ phần SCI Quảng Trị đã được chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án vào tháng 12 năm 2025.
- Đang triển khai khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi và các công tác chuẩn bị đầu tư.

## **II.3. Công tác nghiên cứu đầu tư và tìm kiếm việc làm**

- Đối với các dự án trong nước:
  - + Bám sát tình hình triển khai kế hoạch thực hiện quy hoạch điện 8, tìm kiếm các cơ hội đầu tư và/hoặc làm tổng thầu các dự án năng lượng.
  - + Tiếp tục triển khai khảo sát/ đo gió, nghiên cứu phát triển các vùng dự án điện gió tiềm năng.
- Đối với các dự án tại nước ngoài:
  - + Tiếp thị để làm tư vấn phát triển dự án; tổng thầu EPC các dự án thủy điện, điện gió tại thị trường Lào.
  - + Tìm kiếm, nghiên cứu cơ hội đầu tư, hợp tác đầu tư các dự án thủy điện tại Lào, đặc biệt là các dự án lân cận các dự án mà SCI đang thực hiện đầu tư.

## **II.4. Công tác tư vấn thiết kế**

- Hoàn thành công tác thiết kế kỹ thuật (Basic Design) Nậm Sam 3A, Nậm Mô 1.
- Công tác thiết kế bản vẽ thi công tại các dự án Nậm Mô 2, Nậm Sam 3A, Nậm Mô 1 (CHDCND Lào) đáp ứng tiến độ thực hiện dự án của Chủ đầu tư.

- Công tác khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi cho cụm dự án thủy điện tại Lào: Nam Khian 1, Nam Khian 2, Nam Khian 3, Nam Lan 1, Nam Lan 2, Hạ lưu Nam Neun, hoàn thành trình phê duyệt
- Công tác tư vấn cho cơ quan chính phủ Lào (Bộ năng lượng DEB và Cục quản lý năng lượng DESM) tại dự án thủy điện Nam Phak đáp ứng yêu cầu công việc.
- Công tác giám sát thi công tại dự án thủy điện Nậm Mô 2, Nậm Sam 3A, Nậm Mô 1 đáp ứng yêu cầu công việc.
- Hoàn thành công tác khảo sát và thực hiện hoàn thành 80% thiết kế BVTC của dự án nhà máy điện gió Hướng Phùng 1.

## **II.5. Sản xuất công nghiệp**

Cụm nhà máy thủy điện Ca Nan 1&2 đạt 142 tỷ doanh thu (109% kế hoạch)

- Cụm nhà máy thủy điện Nậm Lùm 1&2, Nậm Xe đạt 208,7 tỷ doanh thu (91% kế hoạch).
- Nhà máy điện gió Hướng Linh 8 đạt 117,5 tỷ doanh thu (98% kế hoạch)

## **III. Đánh giá kết quả thực hiện các mặt quản lý điều hành**

### **III.1. Công tác quản trị, điều hành**

- Phê duyệt cho Công ty TNHH SCI Năng lượng góp vốn thành lập Công ty cổ phần SCI Việt Lào và phê duyệt chuyển giao các dự án: Cụm dự án thủy điện Nậm Khian 1,2,3; thủy điện Nam Lan 1,2; thủy điện Nam Neun Hạ Lưu, thủy điện Nậm Lan 3; dự án đường dây 220kV đấu nối cụm thủy điện Nậm Khian 1,2,3; Nam Lan 1,2; Nam Neun Hạ Lưu từ Lào về Việt Nam từ SCI Năng lượng về SCI Việt Lào để quản lý, thực hiện đầu tư các dự án này.
- Phê duyệt chuyển giao các dự án: Nhà máy điện gió SCI Hướng Việt, SCI Tân Thành sang cho Công ty cổ phần SCI Quảng Trị để quản lý, thực hiện đầu tư các dự án này.
- Từng bước triển khai phần mềm trong công tác quản trị, điều hành, giúp tăng năng suất, kiểm soát công việc kịp thời, giảm thiểu chi phí.
- Thực hiện đào tạo, sát hạch định kỳ nhằm nâng cao tay nghề cho đội ngũ quản lý vận hành nhà máy điện.

### **III.2. Các lĩnh vực chuyên môn**

- Công tác đầu tư: Thực hiện các thủ tục pháp lý và tập trung tháo gỡ các vướng mắc với các cơ quan trong và ngoài nước có liên quan trong việc triển khai, vận hành các dự án.
- Công tác thiết kế: Phối hợp chặt chẽ với các bên liên quan trong công tác thẩm định, thỏa thuận, phê duyệt các thiết kế.
- Công tác quản lý kỹ thuật: Kiểm soát kịp thời các thiết kế công nghệ đối với thiết bị nhập khẩu. Quản lý chặt chẽ kế hoạch tiến độ thi công, đưa ra các cảnh báo và giải pháp

kịp thời.

- Công tác an toàn, vệ sinh, môi trường được quan tâm, chú trọng. Tăng cường phổ biến và giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy định về AT, MT tại các dự án đầu tư và tổng thầu EPC.
- Công tác SXCN: Kiểm soát chặt chẽ công tác vận hành, sản xuất công nghiệp, kịp thời phối hợp giải quyết các vướng mắc, duy trì nhà máy hoạt động ổn định.
- Công tác tài chính: Tăng cường tiếp xúc các tổ chức tín dụng trong nước và quốc tế nhằm gia tăng nguồn vốn hiệu quả, đáp ứng nhu cầu vốn cho các hoạt động đầu tư. Cân đối, thu xếp vốn, đáp ứng nhu cầu về tài chính cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi công nợ các hạng mục công trình được đặc biệt chú trọng, tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thu hồi vốn, thu hồi công nợ.



**PHẦN 2**  
**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026**

**I. MỤC TIÊU, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026**

**I.1. Các chỉ tiêu chủ yếu**

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	
			Tổng cộng	Công ty mẹ
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	2.000.600	558.700
2	Tổng giá trị đầu tư	10 <sup>6</sup> đ	588.445	588.445
3	Doanh thu	10 <sup>6</sup> đ	1.862.200	811.800
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	347.000	228.800
5	Trả cổ tức	%		5%

**I.2. Về thi công xây lắp**

**1. Hợp đồng tổng thầu EPC Dự án Thủy điện Nậm Mô 2**

- Phần xây dựng: Hoàn thành 100%.
- Phần cơ điện: Dự kiến hoàn thành COD trong quý III năm 2026.

**2. Hợp đồng tổng thầu EPC Dự án Thủy điện Nậm Sam 3A**

- Đập chính RCC: Hoàn thành 66%
- Nhà máy: Hoàn thành 31%
- Cơ khí thủy công: Hoàn thành 36%
- Hoàn thành COD dự kiến Quý IV năm 2028

**3. Hợp đồng tổng thầu EPC Dự án Thủy điện Nậm Mô 1**

- Công trình phụ trợ, lán trại: Hoàn thành 70%
- Đập chính, đập tràn: Hoàn thành đào hồ móng
- Tuyển hầm: Hoàn thành 25% công tác đào
- Nhà máy: Hoàn thành 9%
- Hoàn thành COD dự kiến Quý IV năm 2029

**I.3. Sản xuất công nghiệp tại các dự án đã vận hành**

- Duy trì sản xuất ổn định tại các Nhà máy điện. Kế hoạch năm 2026 chi tiết cho các nhà máy như bảng dưới đây:

TT	Dự án	Công suất MW	Doanh thu 10 <sup>9</sup> đồng
A	Nhà máy thủy điện	69	347,00
I	NM thủy điện Cannan1&2	23	130,00

TT	Dự án	Công suất MW	Doanh thu 10 <sup>9</sup> đồng
1	Ca Nan 2	16	90,73
2	Ca Nan 1	7	39,27
<b>II</b>	<b>NM thủy điện NL1&amp;NL2, Nậm Xe</b>	<b>46</b>	<b>217,00</b>
1	Nậm Lùm 1	8	35,50
2	Nậm Lùm 2	18	79,50
3	Nậm Xe	20	102,00
<b>B</b>	<b>Nhà máy điện gió</b>	<b>20</b>	<b>120,00</b>
1	Nhà máy điện gió Hướng Linh 8	20	120,00

#### **I.4. Về đầu tư dự án**

##### **1. Dự án Nhà máy điện gió SCI Hướng Việt (26 MW)**

- Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư (FS, TKKT, GPMB) trong quý II năm 2026.
- Hoàn thành, đưa dự án vào hoạt động: Quý I năm 2027.

##### **2. Dự án Nhà máy điện gió SCI Tân Thành (30 MW)**

- Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư (FS, TKKT, GPMB) trong quý II năm 2026.
- Hoàn thành, đưa dự án vào hoạt động: Quý II năm 2027.

##### **3. Phát triển các dự án điện gió tại Việt Nam**

- Tiếp tục triển khai khảo sát/đo gió, nghiên cứu phát triển các vùng dự án điện gió tiềm năng.

##### **4. Phát triển các dự án đầu tư tại Lào**

Hoàn thành ký kết hợp đồng phát triển dự án (PDA) đối với Cụm dự án thủy điện Nam Lan 1, Nam Lan 2, Ha lưu Nam Neun.

- Triển khai các thủ tục pháp lý đầu tư theo PDA: Khảo sát, báo cáo nghiên cứu khả thi lần cuối, thiết kế kỹ thuật, ĐTM, xây dựng phương án GPMB, triển khai đàm phán thuế/phí liên quan và đàm phán CA.../.
- Hoàn thành các thủ tục pháp lý liên quan đến đấu nối, mua bán điện tại Việt Nam.

#### **I.5. Về công tác tư vấn, thiết kế**

- Thiết kế bản vẽ thi công tại các dự án Nậm Mô 2, Nậm Sam 3A, Nậm Mô 1 (CHDCND Lào) đáp ứng tiến độ thực hiện dự án của Chủ đầu tư.
- Lập và phê duyệt thiết kế kỹ thuật 6 dự án (Nam Lan 1, Nam Lan 2, Ha lưu Nam Neun, Nam Khian 1, Nam Khian 2, Nam Khian 3) trong quý 2, quý 3 năm 2026.
- Tiếp tục tìm kiếm và tiếp thị để ký kết, thực hiện các hợp đồng tư vấn trong lĩnh vực

điện gió, thủy điện, cũng như thực hiện công tác khảo sát, thiết kế khi công ty được giao thầu theo hình thức EPC.

## **II. Một số giải pháp để hoàn thành kế hoạch năm 2026**

### **II.1. Công tác quản trị, điều hành.**

- Tập trung trong lĩnh vực cốt lõi là đầu tư, phát triển năng lượng điện gió và thủy điện.
- Tối ưu hóa các nguồn lực trong quản trị, điều hành. Phát huy năng lực cá nhân ở các cấp, đặc biệt là nhân sự quản lý cấp trung trở lên là yêu cầu cấp thiết để nâng cao hiệu quả quản lý. Tập trung vào rèn luyện chuyên môn, kỹ năng và năng lực số giúp xây dựng đội ngũ "tinh - gọn - mạnh", linh hoạt giải quyết tình huống phức tạp và đáp ứng yêu cầu công việc.
- Tiếp tục khai thác và áp dụng tối đa hiệu quả của các ứng dụng CNTT giúp tăng năng suất, kiểm soát công việc kịp thời, giảm thiểu chi phí.

### **II.2. Công tác tiếp thị đấu thầu, thị trường**

- Tiếp tục tìm kiếm các dự án thủy điện vừa và nhỏ, các dự án điện gió tại Việt Nam và Lào để nghiên cứu đầu tư xây dựng.

### **II.3. Công tác triển khai, quản lý dự án**

- Nâng cao năng lực đội ngũ quản lý dự án, tập trung vào các công tác: Kiểm soát tiến độ, quản lý thiết kế và giám sát thi công; Rà soát kỹ, bảo đảm việc quản lý chặt chẽ ngay từ khâu khảo sát, lập dự án đầu tư, lập tổng mức đầu tư, đánh giá các phương án kinh tế - tài chính. Đặc biệt, cần chú trọng quản trị rủi ro để đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả cho tất cả các dự án đầu tư.
- Kiện toàn bộ phận cơ điện có năng lực, kinh nghiệm trong việc đề xuất lựa chọn và quản lý hợp đồng thiết bị cho từng dự án.
- Giải quyết kịp thời các thủ tục pháp lý để đẩy nhanh tiến trình thực hiện dự án đầu tư.

### **II.4. Công tác Sản xuất công nghiệp**

- Tuân thủ nghiêm ngặt quy trình vận hành, công tác bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ.
- Đào tạo, nâng cao tay nghề và kỹ năng kỹ thuật cho đội ngũ vận hành.
- Xây dựng chuỗi cung ứng bền vững, tin cậy. Đặc biệt ưu tiên tìm kiếm cung ứng nội địa nhằm kịp thời và linh hoạt trong hoạt động sản xuất.
- Thiết lập và duy trì khu vực sản xuất theo nguyên tắc 5S, xây dựng và duy trì môi trường làm việc khoa học, an toàn và khích lệ tinh thần làm việc cho đội ngũ.

### **II.5. Công tác Tài chính**

- Lập kế hoạch tài chính, kế hoạch dòng tiền để thực hiện việc sử dụng nguồn vốn phù



hợp, đảm bảo an toàn tài chính cho Công ty. Đảm bảo kế hoạch sử dụng vốn hiệu quả.

- Bám sát tiến độ thực hiện kế hoạch thi công để thực hiện thu hồi vốn, công nợ, giảm áp lực về vốn đồng thời đảm bảo vốn cho sản xuất kinh doanh liên tục.
- Đảm bảo nguồn vốn thực hiện các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án đang triển khai.
- Trong năm 2026, tiếp tục tăng cường tiếp xúc với các tổ chức tín dụng trong nước và quốc tế nhằm gia tăng nguồn vốn hiệu quả, đáp ứng nhu cầu vốn cho các hoạt động đầu tư của Công ty.

## **II.6. Công tác quản trị rủi ro**

- Không ngừng nâng cao chất lượng công tác quản trị rủi ro trong hoạt động SXKD và phải có những giải pháp phù hợp, vừa có tính khả thi, vừa thống nhất trong toàn Công ty.
- Thường xuyên cập nhật những văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành tại Việt Nam và Lào đối với các mặt hoạt động SXKD của đơn vị nhằm thực hiện đúng các quy định hiện hành, hạn chế rủi ro, đảm bảo an toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD và đầu tư cho Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026. Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua toàn văn báo cáo.

**Trân trọng cảm ơn.**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Phúc**



Số: 11/2026/TTr-SCI-HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2026

**DỰ THẢO TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

*V/v: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty năm 2026*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SCI.**

**Căn cứ:**

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi bổ sung hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản sửa đổi bổ sung hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung hướng dẫn thi hành;
- Nghị quyết Đại hội đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần SCI.

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty cổ phần SCI kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2026 thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty năm 2026 (“ESOP”), với các nội dung cụ thể như sau:

**I. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty năm 2026:**

Tổ chức phát hành:	Công ty cổ phần SCI
Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty cổ phần SCI
Mã chứng khoán:	S99
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
Vốn điều lệ trước khi phát hành:	1.040.889.920.000 đồng
Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành:	104.088.992 cổ phiếu



Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	104.088.992 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ:	0 cổ phiếu
Phương thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động từ nguồn lợi nhuận sau thuế
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	630.000 cổ phiếu
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	6.300.000.000 đồng
Tỷ lệ phát hành:	Số lượng cổ phiếu phát hành/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành là 0,6%
Nguồn vốn phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động:	Nguồn vốn thực hiện phát hành cổ phiếu được trích từ nguồn lợi nhuận sau thuế căn cứ trên Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã được kiểm toán
Đối tượng phát hành:	<p>Người được bổ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, các thành viên trong Ban Điều hành và cán bộ quản lý khác của Công ty và Công ty cổ phần SCI E&amp;C (là công ty con, có đóng góp lớn nhất trong cơ cấu và tăng trưởng doanh thu năm 2025 trong nhóm công ty), cụ thể:</p> <p>a. Đối với Công ty cổ phần SCI: Áp dụng đối cán bộ quản lý thuộc đối tượng là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.</p> <p>b. Đối với Công ty cổ phần SCI E&amp;C: Áp dụng đối với cán bộ quản lý thuộc đối tượng là Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên Ban Giám đốc.</p> <p>Đối tượng phát hành đồng thời phải đáp ứng các tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình ESOP dưới đây.</p>
Tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình:	<p>Người lao động Công ty được tham gia Chương trình ESOP bao gồm:</p> <p>1. Cán bộ quản lý thỏa mãn các điều kiện sau:</p> <p>a. Đang làm việc và hưởng lương và/hoặc nhận thù lao tại Công ty tính đến ngày 31/12/2025 và vẫn còn làm việc đến thời điểm Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước thông báo nhận đầy đủ hồ sơ báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP của Công ty</p>



	<p>b. Có những đóng góp thiết thực vào kết quả hoạt động quản lý và sản xuất kinh doanh của Công ty, Công ty con trong năm 2025;</p> <p>c. Có nhiều khả năng phát triển và tiềm năng đóng góp vào sự phát triển của Công ty trong tương lai;</p> <p>d. Là nhà đầu tư trong nước;</p> <p>2. Cán bộ quản lý, người lao động không thuộc các trường hợp sau:</p> <p>a. Người lao động đã nộp đơn xin nghỉ việc/đơn xin từ chức/đơn xin từ nhiệm hoặc đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động sẽ không được tham gia chương trình ESOP mà không phụ thuộc vào việc ngày chính thức nghỉ việc/từ nhiệm xảy ra trước hay sau ngày Ủy ban chứng khoán nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành ESOP</p> <p>b. Người lao động bị xử lý kỷ luật lao động hoặc đang trong thời gian chờ xử lý kỷ luật/chờ xem xét kỷ luật trong thời gian thực hiện chương trình ESOP;</p> <p>c. Nghỉ không lương hoặc không hưởng thù lao với thời hạn từ 06 tháng trở lên tính từ thời điểm ban hành Quy chế ESOP;</p> <p>d. Đang tạm hoãn hợp đồng lao động, đang nghỉ việc không lý do;</p> <p>e. Là người lao động có quốc tịch nước ngoài (để đảm bảo việc phát hành cổ phiếu ESOP đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 0%).</p>
--	---

Số lượng cổ phiếu phân phối cho từng người lao động được xác định theo nguyên tắc sau đây:

$$\text{Số lượng cổ phiếu mỗi người lao động được phân phối} = \frac{\text{Tổng số lượng cổ phiếu ESOP phát hành}}{\text{Tổng hệ số phát hành}} \times \text{Hệ số phát hành}$$

Trong đó: Hệ số phát hành được xác định bằng tích của hệ số thâm niên gắn thời gian công tác và hệ số chức danh tương ứng của người lao động tham gia chương trình ESOP:

- + Hệ số thâm niên căn cứ trên thời gian làm việc của người lao động kể từ thời điểm được bổ nhiệm chức danh tính đến thời điểm 31/12/2025, cụ thể:

STT	Số năm công tác	Hệ số thâm niên
1	Dưới 01 năm	1
2	Từ 01 năm trở lên	1,5

- + Hệ số chức danh căn cứ trên cấp bậc quản lý của người lao động tham gia chương trình ESOP tại Công ty và tại Công ty con.

STT	Chức danh	Hệ số chức danh
<b>Tại Công ty cổ phần SCI</b>		
1	Chủ tịch HĐQT	1
2	Tổng Giám đốc	0,7
3	Phó Tổng Giám đốc	0,6
4	Kế toán trưởng	0,6
<b>Tại Công ty cổ phần SCI E&amp;C</b>		
1	Chủ tịch HĐQT	0,8
2	Giám đốc	0,7
3	Phó Giám đốc	0,6

Danh sách người lao động tham gia chương trình	Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyết định danh sách người lao động tham gia chương trình ESOP thỏa mãn các tiêu chuẩn được Đại hội đồng cổ đông thông qua và số lượng cổ phiếu phân phối cho từng người lao động theo nguyên tắc xác định nêu trên (bao gồm cả nguyên tắc làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ khi phân phối).
Xử lý số cổ phiếu không phân phối hết:	Đối với số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết do người lao động nghỉ việc trong thời gian thực hiện phân phối, tự nguyện từ chối tham gia hoặc không còn đủ tiêu chuẩn, HĐQT quyết định sẽ tiếp tục phân phối cho người lao động khác, đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn người lao động đã

	được ĐHĐCĐ thông qua và theo quy định tại Quy chế phát hành cổ phiếu ESOP.
Phương án xử lý trong các trường hợp người lao động không còn đủ tiêu chuẩn nắm giữ cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động	Việc thu hồi cổ phiếu ESOP thực hiện theo Quy chế phát hành cổ phiếu ESOP, kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.
Hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:	<p>Cổ phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, ngoại trừ trường hợp cổ phiếu được mua lại theo quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của công ty.</p> <p>Cổ phiếu đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng được công ty mua lại theo quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động thì không còn hạn chế chuyển nhượng; công ty được phép bán ra số cổ phiếu đã được mua lại theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p>
Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài:	Tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình ESOP phải đảm bảo điều kiện là nhà đầu tư trong nước, nên việc phát hành cổ phiếu ESOP không làm tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.
Thời gian thực hiện dự kiến:	Sau khi phương án phát hành ESOP được ĐHĐCĐ thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, dự kiến trong Quý II, III năm 2026.
Điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký và đăng ký thay đổi niêm yết	Điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán đối với toàn bộ số cổ phần phát hành thêm sẽ được ngay sau khi hoàn tất việc phát hành phù hợp với quy định pháp luật.



Sửa đổi điều lệ:	Sửa đổi các điều khoản nội dung liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cập nhật theo Vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu.
------------------	--

## II. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị

ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT thực hiện và hoàn tất các thủ tục liên quan đến phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trên Công ty nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các công việc sau:

1. Xây dựng, ban hành quy chế phát hành cổ phiếu ESOP để thực hiện phương án này;
2. Triển khai phương án, lựa chọn thời điểm, thời gian triển khai thực hiện phương án phát hành cho phù hợp với nhu cầu của Công ty trên cơ sở đảm bảo tuân thủ quy định của Pháp luật;
3. Thông qua/ điều chỉnh danh sách người lao động được tham gia chương trình, ban hành nguyên tắc xác định và phê duyệt số lượng cổ phiếu được phân bổ cho từng đối tượng;
4. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
5. Điều chỉnh tỷ lệ phát hành cho phù hợp để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua tại phương án này (tỷ lệ phát hành phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện triển khai Phương án phát hành cổ phiếu và Số lượng cổ phiếu phát hành thực tế);
6. HĐQT quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án phát hành cổ phiếu này), HĐQT xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các tài liệu liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu theo yêu cầu của cơ quan quản lý (nếu có), nhằm triển khai phương án phát hành cổ phiếu đạt được hiệu quả cao nhất, phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của Công ty, đúng theo các quy định pháp luật có liên quan, điều lệ Công ty và quyền lợi của Cổ đông;
7. Hoàn tất các thủ tục có liên quan ngay sau khi kết thúc đợt chào bán bao gồm việc điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký thay đổi niêm yết đối với toàn bộ số cổ phiếu chào bán theo phương án nêu trên tại Sở Giao dịch Chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết.
8. Hoàn tất các thủ tục thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới tại cơ quan có thẩm quyền; sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động của Công ty, các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần sau khi hoàn tất đợt phát hành;

9. Các vấn đề khác có liên quan đến phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty trên đây.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung nêu trên.

**Nơi nhận:**

- Như đề gửi;
- Lưu HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Công Hùng**

